

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu:

Tên dự toán: Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty Nước sạch Hà Nội năm 2025

Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty Nước sạch Hà Nội năm 2025.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội.

Địa điểm thực hiện: Tại Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội và Tại phòng khám/bệnh viện của nhà thầu (trên địa bàn Thành phố Hà Nội).

Nguồn vốn: Chi phí phục vụ công tác sản xuất kinh doanh.

2. Mục tiêu công việc:

Mục đích: Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBCNV Công ty Nước sạch Hà Nội năm 2025 theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; đảm bảo cho cán bộ công nhân viên của Công ty Nước sạch Hà Nội thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Bảng phạm vi cung cấp

STT	Danh mục dịch vụ khám sức khỏe	ĐVT	Số lượng khám (người)			Mô tả dịch vụ	Yêu cầu kết quả đầu ra
			Tổng số	Nam	Nữ		
1	Khám nội tổng quát	Người	2028	1157	871	Mục 2 – Yêu cầu về kỹ thuật	Mục 2 – Yêu cầu về kỹ thuật
2	Khám phụ khoa	Người	871		871		
3	Siêu âm tổng quát ổ bụng 4D	Người	2028	1157	871		
4	Siêu âm tuyến giáp 4D	Người	2028	1157	871		
5	Chụp XQ tim phổi thẳng	Người	2028	1157	871		
6	Siêu âm vú	Người	871		871		
7	Điện tâm đồ	Người	2028	1157	871		
8	Xét nghiệm công thức máu (24 thông số)	Người	2028	1157	871		
9	Đường máu	Người	2028	1157	871		
10	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số	Người	2028	1157	871		
11	Xét nghiệm tiểu đường 3 tháng: HbA1C	Người	2028	1157	871		

12	Xét nghiệm mỡ máu Cholesterol, Tryglyceride, LDL, HDL	Người	2028	1157	871		
13	Chức năng gan SGOT, SGPT, GGT	Người	2028	1157	871		
14	Chức năng thận: Ure-Creatinine	Người	2028	1157	871		
15	Xét nghiệm đánh giá chức năng tuyến giáp: FT4	Người	2028	1157	871		
16	Xét nghiệm đánh giá chức năng tuyến giáp: TSH	Người	2028	1157	871		
17	Xét nghiệm đánh giá chức năng tuyến giáp: T3-total	Người	2028	1157	871		
18	Xét nghiệm Protein toàn phần	Người	2028	1157	871		
19	Xét nghiệm canxi toàn phần	Người	2028	1157	871		
20	Xét nghiệm Acid uric	Người	2028	1157	871		
21	Xét nghiệm ung thư cổ tử cung cho nữ từ 40 tuổi trở lên	Người	871		871		
22	Xét nghiệm sớm dấu ấn ung thư da dày CA 72-4 cho nam từ 40 tuổi trở lên	Người	1157	1157			

2. Yêu cầu kỹ thuật:

a) Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ khám sức khỏe với danh mục, khối lượng và yêu cầu kết quả đầu ra đúng nội dung nêu tại Bảng phạm vi cung cấp dịch vụ. Kiểm tra, tầm soát các thông số và đưa ra nhận xét chẩn đoán, phát hiện và đề xuất biện pháp, phương pháp hạn chế, xử lý, khắc phục cho đối tượng được khám.

b) Nhà thầu phải đưa ra kế hoạch thực hiện các dịch vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian thực hiện dịch vụ, địa điểm thực hiện dịch vụ.

c) Nhà thầu phải bố trí nhân sự chi tiết, phù hợp với chương trình và kế hoạch thực hiện dịch vụ. Trong đó:

- Người khám chữa bệnh phải có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh theo đúng quy định, phù hợp với chuyên khoa mà người đó được phân công nhiệm vụ khám.

- Được người có thẩm quyền của cơ sở khám sức khỏe phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ. Việc phân công phải được thực hiện bằng văn bản và đóng dấu hợp pháp của cơ sở khám sức khỏe.

d) Nhà thầu phải có cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện thực hiện khám sức khỏe hiện đại, phù hợp dịch vụ và địa điểm khám sức khỏe tại Thành

phố Hà Nội.

đ) Nhà thầu phải có cam kết tổ chức và hoàn thành dịch vụ theo thời gian yêu cầu.

e) Nhà thầu phải có cam kết thực hiện dịch vụ khám sức khỏe theo đúng các nội dung khám của Bên mời thầu yêu cầu trong E-HSDT.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Theo quy định hiện hành.